

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MỘC CHÂU  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2022/HS-ST  
Ngày 28 tháng 6 năm 2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đào Ngọc Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Đình Bản, bà Lò Thị Minh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hà Văn Yên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 108/2022/TLST - HS ngày 17 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2022/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

**Lò Văn L**, sinh năm 1995 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; nơi thường trú: Bản C, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; trình độ văn hoá: Lớp 11/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lò Văn N, con bà Lò Thị P; chưa có vợ; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 04/4/2019 Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện với thời gian 24 tháng, chấp hành xong ngày 04/4/2021 (chưa được xóa tiền sự).

Nhân thân: Ngày 28/7/2017 Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2022 cho đến nay, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13giờ, ngày 07/4/2022 Lò Văn L đi chơi ở khu vực tượng đài thuộc xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết, qua trao đổi L mua được 02 viên hồng phiến với giá 50.000 đồng, có được ma túy L cất giấu trong người rồi đi xe khách xuống huyện Mộc Châu tìm việc làm thuê, khi đến địa phận Bó Bun, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, L xuống xe đi bộ

trên đường dân sinh thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu, huyện Mộc Châu kiểm tra, bắt quả tang thu giữ: 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba màu bạc bên trong có 01 gói giấy màu trắng đựng 02 viên nén màu hồng, nghi là Methamphetamine.

Ngày 07/4/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành xác định khối lượng 02 viên nén màu hồng, nghi là Methamphetamine thu giữ của Lò Văn L được 0,19 gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu L.

Tại kết luận giám định số 617 ngày 08/4/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu L là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,19 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,19 gam, loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La truy tố Lò Văn L về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn L 21 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng mảnh giấy màu trắng và phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên trong gồm có: 01 túi nilon màu trắng chứa chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu L có khối lượng 0,09 gam; 01 phong bì còn nguyên niêm phong đựng Test thử ma túy của Lò Văn L.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát và có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của tổ công tác Công an thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, số ma túy bị thu giữ là Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,19 gam, nguồn gốc do bị cáo mua của người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết, để sử dụng cho bản thân. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an huyện Mộc Châu lập hồi 17 giờ 00 phút, ngày 07/4/2022; biên bản thu giữ vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định, bản kết luận giám định số 617 ngày 08/4/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận là chất ma túy, loại Methamphetamine. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ của cơ quan điều tra có trong hồ sơ.

[3] *Khung hình phạt áp dụng*: Bị cáo tàng trữ khối lượng 0,19 gam Methamphetamine, do đó Lò Văn L đã vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có 01 tiền sự chưa được xóa và 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đã được đi cải tạo giáo dục nhiều lần do vậy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội, mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

[5] *Về vật chứng*:

Đối với: 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng mảnh giấy màu trắng và phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên trong gồm có: 01 túi nilon màu trắng chứa chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu L có khối lượng 0,09 gam; 01 phong bì còn nguyên niêm phong đựng Test thử ma túy của Lò Văn L. Xét vật Nhà nước cầm tàng trữ, lưu hành cùng vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về các vấn đề khác*:

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo đã khai, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, do đó không có căn cứ điều tra làm rõ, vì vậy buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật..

[8] Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam 45 ngày sau phiên tòa để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Lò Văn L 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/4/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng mảnh giấy màu trắng và phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên trong gồm có: 01 túi nilon màu trắng chứa chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu L có khối lượng 0,09 gam; 01 phong bì còn nguyên niêm phong đựng Test thử ma túy của Lò Văn L.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lò Văn L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La ;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THA huyện Mộc Châu;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

### **T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Đào Ngọc Hà**

